

Báo cáo kiểm điều kiện mở trung tâm

Trung tâm ngoại ngữ Mẫu · Ngày tạo: 01/11/2026 · BẢN MẪU

Trung tâm ngoại ngữ

Còn 1 điều kiện chưa đạt

Nơi quyết định: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo – Điều 4 khoản 5 điểm a NĐ 360/2026

1. Từng điều kiện

☐ **Đạt – Địa điểm**

Hợp đồng thuê từ 03 năm trở lên: đúng yêu cầu hồ sơ trung tâm tư thực. (Điều 40 khoản 1 điểm b NĐ 360/2026)

☐ **Đạt – Phòng học, thiết bị**

Đáp ứng yêu cầu chương trình dự kiến. (Điều 39 khoản 3 điểm b NĐ 360/2026)

☐ **Đạt – Chương trình, tài liệu**

Đã có chương trình, tài liệu dạy học. (Điều 39 NĐ 360/2026; Điều 13 TT 21/2018)

☐ **Đạt – Giám đốc trung tâm**

Đạt tiêu chuẩn trình độ; ngoài ra cần nhân thân tốt, năng lực quản lý, kinh nghiệm giáo dục. Nhiệm kỳ 05 năm. (Điều 6 TT 21/2018/TT-BGDĐT)

☐ **Cần lưu ý – Giáo viên**

Mỗi giáo viên Việt Nam cần CĐ sư phạm ngoại ngữ/tin học trở lên, hoặc CĐ ngoại ngữ/tin học + chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm. Chỉ phân công người đạt chuẩn. (Điều 18 TT 21/2018/TT-BGDĐT)

☐ **Cần lưu ý – Giáo viên nước ngoài**

Người bản ngữ: CĐ trở lên + chứng chỉ dạy ngoại ngữ phù hợp. Người không phải bản ngữ: CĐ sư phạm ngoại ngữ, hoặc CĐ ngoại ngữ + chứng chỉ dạy ngoại ngữ, hoặc CĐ + chứng chỉ ngoại ngữ bậc 5/6 + chứng chỉ dạy ngoại ngữ. Kèm giấy phép lao động theo quy định. (Điều 18 khoản 5, 6 TT 21/2018/TT-BGDĐT)

☐ **Chưa đạt – Chứng minh vốn đầu tư**

Cần một trong: hợp đồng/cam kết tín dụng, xác nhận phong toả tiền, chứng từ chuyển tiền, chứng từ đã đầu tư, tài liệu tài sản góp vốn kèm định giá. (Điều 40 khoản 1 điểm b NĐ 360/2026)

2. Hồ sơ cần nộp

- Văn bản đề nghị thành lập / cho phép thành lập theo Mẫu số 03 Phụ lục NĐ 360/2026
- Văn bản chứng minh quyền sử dụng đất, sở hữu nhà, hoặc hợp đồng thuê địa điểm tối thiểu 03 năm
- Tài liệu thuyết minh số tiền, tài sản đã đầu tư hoặc cam kết đầu tư phù hợp quy mô (giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia không phải nộp bản sao)

3. Thời hạn

- 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận: cơ quan báo nếu hồ sơ chưa đủ để bổ sung.
- 10 ngày làm việc kể từ khi hồ sơ đủ: thẩm định, trình quyết định cho phép thành lập (Mẫu số 08), hoặc trả lời bằng văn bản nêu lý do (Điều 40 khoản 2 NĐ 360/2026).
- Đình chỉ khi sau 12 tháng kể từ ngày được phép mà không triển khai hoạt động, hoạt động sai địa điểm... thời hạn đình chỉ tối đa 12 tháng (Điều 41).

4. Mức phạt hay gặp (NĐ 04/2021 sửa bởi NĐ 127/2021, mức cho tổ chức; cá nhân bằng 1/2)

Hành vi	Mức phạt	Điều khoản
Thành lập cơ sở GDTX khi chưa được phép	20.000.000đ – 40.000.000đ	Điều 5 khoản 3 điểm c
Tổ chức hoạt động giáo dục khi chưa được phép	20.000.000đ – 40.000.000đ	Điều 6 khoản 5 điểm b
Không bảo đảm một trong các điều kiện	10.000.000đ – 20.000.000đ, đình chỉ 6–12 tháng	Điều 6 khoản 1 điểm b, khoản 6
Hoạt động ngoài địa điểm được phép	10.000.000đ – 20.000.000đ	Điều 6 khoản 2 điểm b

Lưu ý chung

- Căn cứ: Nghị định 360/2026/NĐ-CP (hiệu lực 17/9/2026, thay phần trung tâm của NĐ 125/2024), Thông tư 21/2018/TT-BGDĐT, NĐ 04/2021 sửa bởi NĐ 127/2021. Trung tâm đã được phép trước 17/9/2026 không phải làm lại.
- Mở Trung Tâm là công cụ tham khảo: không làm hộ, không nộp hộ, không phải tư vấn pháp lý; Sở GD&ĐT hoặc UBND xã nơi nộp quyết định cuối cùng. Chúng tôi không lưu thông tin bạn nhập vào công cụ.

Tạo bởi Mở Trung Tâm · trungtam.hoagao.store · support@hoagao.store